

Số: 209/2017/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 15 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 163/2017/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Phạm Minh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phạm Minh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Phạm Minh T đồng ý giao con chung tên Phạm Minh T, sinh ngày 09/02/2006 cho bà Phạm Thị Mỹ N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Minh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà Phạm Thị Mỹ N chưa yêu cầu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung cho ông Phạm Minh T không ai được quyền cản trở

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phạm Minh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mỹ N đồng ý nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Phạm Thị Mỹ N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013598, ngày 08/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Bà Phạm Thị Mỹ N được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- UBND xã N, huyện O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Dương Diệu Linh